

CÔNG TY TNHH SX TM DV ĐỨC VIỆT  
Lô A38-A39 CNN Diên Phú, Diên Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15.../CV/2020

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 06 năm 2020



## CÔNG VĂN

V/v: Tự công bố sản phẩm nước giải khát

**Kính gửi: SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA**

Tên công ty : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT**  
Địa chỉ : Lô A38 – A39 cụm công nghiệp Diên Phú, Diên Khánh, Khánh Hòa  
Điện thoại : 0258.3771055 Fax: 0258.3771088  
Email : [congtybiaducviet@gmail.com](mailto:congtybiaducviet@gmail.com)  
Mã số doanh nghiệp: 4200605874  
Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 05/GCNATTP-SCT do Sở Công thương Khánh Hòa cấp ngày 01/03/2019.

Kính trình quý cơ quan:

Công ty TNHH SX TM DV Đức Việt xin tự công bố sản phẩm Nước giải khát, bao gồm:

1. Nước giải khát có gaz hương Bí đao – nhãn hiệu Hawaii
2. Nước giải khát có gaz hương Chanh muối – nhãn hiệu Hawaii
3. Nước giải khát có gaz hương Sâm sủi – nhãn hiệu Hawaii

Đính kèm công văn là Hồ sơ tự công bố sản phẩm, bao gồm:

1. Hồ sơ số: 11/BIDAO-DUCVIET/2020
2. Hồ sơ số: 12/CHANH MUOI-DUCVIET/2020
3. Hồ sơ số: 13/SAMDUA-DUCVIET/2020

Kính mong Quý cơ quan xem xét giải quyết.

Trân trọng cảm ơn.

CÔNG TY TNHH SX-TM-DV ĐỨC VIỆT



**HỒ NGỌC THẠNH**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 11/BIDAO-DUCVIET/2020

### I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT**

Địa chỉ: Lô A38-A39 cụm công nghiệp Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại : 0258.3771055 – 3771066

Fax: 0258. 3771088

Email: [congybiaducviet@gmail.com](mailto:congybiaducviet@gmail.com)

Mã số doanh nghiệp: 4200605874

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 05/GCNATTP-SCT do Sở Công thương Khánh Hòa cấp ngày 01/03/2019.

### II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: **NƯỚC GIẢI KHÁT CÓ GA HƯƠNG BÍ ĐAO – NHÃN HIỆU HAWAII**

2. Thành phần:

Nước bão hòa CO<sub>2</sub>, đường tinh luyện, chất điều chỉnh độ acid: Acid citric (330), chất bảo quản: Natri benzoat (211), chất tạo ngọt: Acesulfam-Kali (950), Aspartam (951), tổng hợp hương bí đao tự nhiên và giống tự nhiên.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất, hạn sử dụng được in trên nắp chai.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Đóng chai PET thể tích thực 1,25 lít, đóng gói bằng thùng giấy 12 chai/thùng.

### III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Mẫu nhãn được đính kèm theo hồ sơ



#### IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

##### 1. Tiêu chuẩn cơ sở: Chỉ tiêu cảm quan

- Trạng thái : Dạng lỏng
- Màu sắc : Màu nâu sậm đặc trưng
- Mùi : Mùi thơm đặc trưng
- Vị : Vị ngọt

##### 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật: Áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

- Tiêu chuẩn vi sinh vật:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100
2	<i>Coliforms</i>	CFU/ml	10
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không được có
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không được có
5	<i>Streptococcus faecal</i>	CFU/ml	Không được có
6	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không được có
7	<i>E.coli</i>	CFU/ml	Không được có
8	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/ml	10

- Hàm lượng kim loại nặng:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì	mg/l	0,05

##### 3. Phụ gia thực phẩm: Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT: về hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Natri benzoat	mg/l	600
2	Acid citric	mg/l	5.000
3	Acefulfam Kali	mg/l	600
4	Aspartam	mg/l	600

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Diên Khánh, ngày 30 tháng 06 năm 2020



GIÁM ĐỐC *ca*

*Đức Việt*  
**HỒ NGỌC THẠNH**







Hương **Bưởi Đào**

*Carrai*



Thể tích: **1.25 lít**



Flavor **Melon**

*Carrai*



Net Content: **1.25 litres**

**THÀNH PHẦN:**

Nước bão hòa CO<sub>2</sub>, Đường tinh luyện,  
Chất điều chỉnh độ acid: Acid citric (330),  
Chất bảo quản: Natri benzoat (211), Chất tạo ngọt:  
Aspartam (951) và Acesulfam-Kali (950),  
Hương Bưởi Đào tổng hợp.

MSX & HSD: Xem trên nắp chai

Hướng dẫn sử dụng:

Dùng giải khát trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,  
tránh ánh nắng trực tiếp.

Chỉ số chất lượng số:



8 19 38 50 61 34 4 1 6 3 1

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT  
LÀ 036-439 CCH ĐỀM PHU, XU ĐỀM PHU, HUYỆN ĐỀM ĐÀNH, TỈNH KHUẤT HÒA

Điện thoại: 036.3771055-3771066 Fax: 036.3771088





**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4200605874

Đăng ký lần đầu: ngày 13 tháng 07 năm 2005

Đăng ký thay đổi lần thứ: 9, ngày 05 tháng 11 năm 2015

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH ĐỨC VIỆT

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

Lô A38-A39 cụm Công nghiệp Diên Phú, Xã Diên Phú, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 058.3771033 - 3771055

Fax: 0583.771088

Email:

Website:

**3. Vốn điều lệ 8.300.000.000 đồng**

Bằng chữ: Tám tỷ ba trăm triệu đồng

**4. Danh sách thành viên góp vốn**

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ; và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC LỄ	01 ngõ Pasteur, Phường Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	2.425.260.000	29,22	220608123	
2	NGÔ CÔNG THẠNH	294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	1.270.730.000	15,31	225099260	
3	HỒ THỊ DẠ THẢO	tổ 40 Sơn Thủy, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	892.250.000	10,75	225054101	

4	HỒ NGỌC THẠNH	Số 05 Đặng Tất, Phường Vĩnh Hải, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	2.818.680.000	33,96	220576188	
5	HỒ NGỌC LÊ QUANG	294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	893.080.000	10,76	225018027	

**5. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: HỒ NGỌC THẠNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: *12/01/1937*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *220576188*

Ngày cấp: *13/12/2011*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Khánh Hòa*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

**TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN  
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA  
CHỨNG NHẬN

Cơ sở: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT

Loại hình sản xuất: Sản xuất bia, nước giải khát

Chủ cơ sở: Hồ Ngọc Thạnh

Địa chỉ sản xuất: Lô A38-A39 Cụm Công nghiệp Diên Phú, xã Diên Phú,  
huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258.3771055

Fax: 0258.3771088

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH

Khánh Hòa, ngày 01 tháng 3 năm 2019

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Số cấp: 05/GCNATTP-SCT,  
Giấy chứng nhận có hiệu lực  
đến ngày 28/02/2022



Trần Văn Ngoạn



**PHIẾU KIỂM NGHIỆM**

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)



- Tên khách hàng:** CÔNG TY TNHH SX-TM-DV ĐỨC VIỆT
- Địa chỉ:** A38 - A39 - Cụm Công Nghiệp Diên Phú - Diên Khánh - Khánh Hòa
- Tên mẫu:** Nước giải khát có gaz hương Bí đao - Nhãn hiệu Hawaii
- Mã số mẫu:** 0637/20 GKNTP
- Mô tả mẫu:** Mẫu đựng trong chai nhựa.
- Thời gian lưu mẫu:** Không lưu
- Ngày gửi mẫu:** 12/6/2020
- Ngày nhận mẫu:** 12/6/2020
- Thời gian kiểm nghiệm:** Từ 12/6/2020 đến 24/6/2020
- Kết quả kiểm nghiệm:**

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị tính	Kết quả	So với tiêu chuẩn
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu vi sinh</b>				<b>QCVN 6-2:2010/ BYT</b>
01	*Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	TCVN 8275-1:2010	CFU/ml	< 01	≤ 10
02	* <i>Streptococcus faecalis</i>	TCVN 6189-2:2009	CFU/ml	0	0
03	* <i>P. aeruginosa</i>	TCVN 8881:2011	CFU/ml	0	0
04	* <i>S.aureus</i>	TCVN 4830-1:2005	CFU/ml	0	0
05	<i>C. perfringens</i>	TCVN 4991:2005	CFU/ml	0	0
06	*E.coli	TCVN 7924-2:2008	CFU/ml	0	0
07	*Coliforms	TCVN 6848:2007	CFU/ml	< 01	≤ 10
08	*Tổng số vi sinh vật hiếu khí	TCVN 4884-1:2015	CFU/ml	< 01	≤ 10 <sup>2</sup>
<b>II</b>	<b>Hàm lượng Kim Loại</b>				<b>QCVN 6-2:2010/ BYT</b>
09	Hàm lượng Chì (Pb)	TCVN 8126:2009	mg/L	0,02	≤ 0,05
<b>III</b>	<b>Phụ gia thực phẩm</b>				<b>24/2019/TT -BYT</b>
10	Acid Citric	TCVN 12611:2019	mg/L	1809,55	-
11	**Acesulfame-K	CASE.SK.0019_HPLC	mg/L	80,0	≤ 600
12	Natri benzoat	TCVN 8122:2009	mg/L	220,26	≤ 250

13	Hàm lượng Aspartam	TCVN 8471:2010	mg/L	Không phát hiện	≤ 600
----	--------------------	----------------	------	-----------------	-------

**Kết luận:** -**Ghi chú:**

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận (ISO/IEC 17025:2017);

(\*\*) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ;

LOD: Giới hạn phát hiện.



Khánh Hòa, ngày 24 tháng 6 năm 2020

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

ThS. Trần Thanh Hoàng

TTKNKH

**PHIẾU KIỂM NGHIỆM**  
(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)



VILAS 720

- Tên khách hàng:** CÔNG TY TNHH SX-TM-DV ĐỨC VIỆT
- Địa chỉ:** A38 - A39 - Cụm Công Nghiệp Diên Phú - Diên Khánh - Khánh Hòa
- Tên mẫu:** Nước đầu vào
- Mã số mẫu:** 0289/20 GKNTP
- Mô tả mẫu:** Mẫu đựng trong chai nhựa
- Thời gian lưu mẫu:** Không lưu
- Ngày gửi mẫu:** 18/2/2020
- Ngày nhận mẫu:** 18/2/2020
- Thời gian kiểm nghiệm:** Từ 18/2/2020 đến 26/2/2020
- Kết quả kiểm nghiệm:**

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị tính	Kết quả	So với tiêu chuẩn
I	<b>Chỉ tiêu hóa lý nước</b>				<b>QCVN 01:2009/ BYT</b>
01	Hàm lượng Sunphat	TCVN 6494-1:2011	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,089)	≤ 250
02	*Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	mg oxy/L	1,84	≤ 2
03	Hàm lượng Nitrat	TCVN 6494-1:2011	mg/L	0,253	≤ 50
04	Hàm lượng Nitrit	TCVN 6494-1:2011	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,079)	≤ 3
05	Hàm lượng Mangan	ISO 15586:2003	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,002)	≤ 0,3
06	Hàm lượng Sắt tổng số (Fe <sup>2+</sup> + Fe <sup>3+</sup> )	TCVN 6177:1996	mg/L	0,01	≤ 0,3
07	Hàm lượng Clorua	TCVN 6494-1:2011	mg/l	0,647	≤ 250
08	*Độ cứng	TCVN 6224:1996	mgCaCO <sub>3</sub> /L	9,50	≤ 300
09	Độ pH	TCVN 6492:1999	-	7,83	6,5 - 8,5
10	Độ đục	TCVN 6184:1996	NTU	0,23	≤ 2
11	Mùi vị	Cảm quan	-	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
12	Màu sắc	TCVN 6185:1996	TCU	0,40	≤ 15
II	<b>Chỉ tiêu vi sinh nước</b>				<b>QCVN 01:2009/ BYT</b>

13	*E. coli	TCVN 6187-1:2009	CFU/ 100ml	0	0
14	*Coliforms	TCVN 6187-1:2009	CFU/ 100ml	0	0

**Kết luận:** -

**Ghi chú:** (\*) Phương pháp được VILAS công nhận (ISO/IEC 17025:2017);  
 (\*\*): Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ;  
 LOD: Giới hạn phát hiện.

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 2 năm 2020

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
 Số chứng thực 105801 quyền số 01 - SCT/BS  
 Ngày 11 tháng 03 năm 2020  
 CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG VẠN THẮNG



Trần Phi Hùng



Trịnh Ngọc Tâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 12/CHANH MUOI-DUCVIET/2020

### I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT**

Địa chỉ: Lô A38-A39 cụm công nghiệp Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại : 0258.3771055 – 3771066 Fax: 0258. 3771088

Email: [congybiaducviet@gmail.com](mailto:congybiaducviet@gmail.com)

Mã số doanh nghiệp: 4200605874

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 05/GCNATTP-SCT do Sở Công thương Khánh Hòa cấp ngày 01/03/2019.

### II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: **NƯỚC GIẢI KHÁT CÓ GA HƯƠNG CHANH MUỐI – NHÃN HIỆU HAWAII**

2. Thành phần:

Nước bão hòa CO<sub>2</sub>, đường tinh luyện, chất điều chỉnh độ acid: Acid citric (330), chất bảo quản: Natri benzoat (211), chất tạo ngọt: Acesulfam-Kali (950), Aspartam (951), tổng hợp hương chanh muối tự nhiên và giống tự nhiên.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất, hạn sử dụng được in trên nắp chai.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Đóng chai PET thể tích thực 1,25 lít, đóng gói bằng thùng giấy 12 chai/thùng.

### III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Mẫu nhãn được đính kèm theo hồ sơ



#### IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

##### 1. Tiêu chuẩn cơ sở: Chỉ tiêu cảm quan

- Trạng thái : Dạng lỏng
- Màu sắc : Màu vàng rơm đặc trưng
- Mùi : Mùi thơm đặc trưng
- Vị : Vị ngọt

##### 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật: Áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

- Tiêu chuẩn vi sinh vật:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100
2	<i>Coliforms</i>	CFU/ml	10
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không được có
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không được có
5	<i>Streptococcus faecal</i>	CFU/ml	Không được có
6	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không được có
7	<i>E.coli</i>	CFU/ml	Không được có
8	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/ml	10

- Hàm lượng kim loại nặng:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì	mg/l	0,05

##### 3. Phụ gia thực phẩm: Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT: về hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Natri benzoat	mg/l	600
2	Acid citric	mg/l	5.000
3	Acefulfam Kali	mg/l	600
4	Aspartam	mg/l	600

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Diên Khánh, ngày 30 tháng 06 năm 2020



GIAM ĐỐC *ca*

**HỒ NGỌC THẠNH**







Hương

# Chanh Muối

*ĐỨC VIỆT*



Flavor

# Salted Lemon

*ĐỨC VIỆT*

### THÀNH PHẦN:

Nước bão hòa CO<sub>2</sub>, Đường tinh luyện,  
Chất điều chỉnh độ acid: Acid citric (330),  
Chất bảo quản: Natri benzoat (211), Chất tạo ngọt:  
Aspartam (951) và Acesulfam-Kali (950),  
Hương Chanh muối tổng hợp.

MSX & HSD: Xem trên nắp chai

Hương dẫn sử dụng:

Đùng giải khát trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh

Hương dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,  
tránh ánh nắng trực tiếp.

Chống bọ chét, ường số:



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT  
LÀ A38-A39 CCM-Diên Phú, Xã Diên Phú, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 058-3771065 - 3771066 Fax: 058-3771068

Mỗi Content  
1.25 litres

Mỗi lịch nước:  
1.25 lít





1.32 litrec  
195.00 gr

**Chanh chanh**  
Hương

**Zuppa Pomini**  
Limon





13	*E. coli	TCVN 6187-1:2009	CFU/ 100ml	0	0
14	*Coliforms	TCVN 6187-1:2009	CFU/ 100ml	0	0

**Kết luận:** -

**Ghi chú:** (\*) Phương pháp được VILAS công nhận (ISO/IEC 17025:2017);  
 (\*\*): Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ;  
 LOD: Giới hạn phát hiện.

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 2 năm 2020

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực.....01.....SCT/B9

Ngày.....11 tháng 03 năm 20.....

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG VẠN THẮNG




Trần Phi Hùng

Trịnh Ngọc Tâm



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP**  
**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

**Mã số doanh nghiệp: 4200605874**

*Đăng ký lần đầu: ngày 13 tháng 07 năm 2005*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: 9, ngày 05 tháng 11 năm 2015*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT**

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: **CÔNG TY TNHH ĐỨC VIỆT**

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*Lô A38-A39 cụm Công nghiệp Diên Phú, Xã Diên Phú, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

Điện thoại: *058.3771033 - 3771055*

Fax: *0583.771088*

Email:

Website:

**3. Vốn điều lệ 8.300.000.000 đồng**

*Bằng chữ: Tám tỷ ba trăm triệu đồng*

**4. Danh sách thành viên góp vốn**

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ; và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC LỄ	01 ngõ Pasteur, Phường Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	2.425.260.000	29,22	220608123	
2	NGÔ CÔNG THẠNH	294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	1.270.730.000	15,31	225099260	
3	HỒ THỊ DẠ THẢO	tổ 40 Sơn Thủy, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	892.250.000	10,75	225054101	

4	HỒ NGỌC THẠNH	Số 05 Đặng Tất, Phường Vĩnh Hải, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	2.818.680.000	33,96	220576188	
5	HỒ NGỌC LÊ QUANG	294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	893.080.000	10,76	225018027	

**5. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: HỒ NGỌC THẠNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *12/01/1937*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *220576188*

Ngày cấp: *13/12/2011*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Khánh Hòa*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

**TRƯỞNG PHÒNG**



*Nguyễn Thị Hà*

**PHIẾU KIỂM NGHIỆM**

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)



VILAS 720

- Tên khách hàng:** CÔNG TY TNHH SX-TM-DV ĐỨC VIỆT
- Địa chỉ:** A38 - A39 - Cụm Công Nghiệp Diên Phú - Diên Khánh - Khánh Hòa
- Tên mẫu:** Nước giải khát có gaz hương Chanh muối - Nhãn hiệu Hawaii
- Mã số mẫu:** 0638/20 GKNTTP
- Mô tả mẫu:** Mẫu đựng trong chai nhựa.
- Thời gian lưu mẫu:** Không lưu
- Ngày gửi mẫu:** 12/6/2020
- Ngày nhận mẫu:** 12/6/2020
- Thời gian kiểm nghiệm:** Từ 12/6/2020 đến 24/6/2020
- Kết quả kiểm nghiệm:**

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị tính	Kết quả	So với tiêu chuẩn
I	<b>Chỉ tiêu vi sinh</b>				<b>QCVN 6-2:2010/ BYT</b>
01	*Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	TCVN 8275-1:2010	CFU/ml	< 01	≤ 10
02	* <i>Streptococcus faecalis</i>	TCVN 6189-2:2009	CFU/ml	0	0
03	* <i>P. aeruginosa</i>	TCVN 8881:2011	CFU/ml	0	0
04	* <i>S.aureus</i>	TCVN 4830-1:2005	CFU/ml	0	0
05	<i>C. perfringens</i>	TCVN 4991:2005	CFU/ml	0	0
06	* <i>E.coli</i>	TCVN 7924-2:2008	CFU/ml	0	0
07	*Coliforms	TCVN 6848:2007	CFU/ml	< 01	≤ 10
08	*Tổng số vi sinh vật hiếu khí	TCVN 4884-1:2015	CFU/ml	< 01	≤ 10 <sup>2</sup>
II	<b>Hàm lượng Kim Loại</b>				<b>QCVN 6-2:2010/ BYT</b>
09	Hàm lượng Chì (Pb)	TCVN 8126:2009	mg/L	0,01	≤ 0,05
III	<b>Phụ gia thực phẩm</b>				<b>24/2019/TT -BYT</b>
10	Acid Citric	TCVN 12611:2019	mg/L	1754,40	-
11	**Acesulfame-K	CASE.SK.0019_IPLC	mg/L	79,0	≤ 600
12	Natri benzoat	TCVN 8122:2009	mg/L	222,94	≤ 250

13	Hàm lượng Aspartam	TCVN 8471:2010	mg/L	Không phát hiện	≤ 600
----	--------------------	----------------	------	-----------------	-------

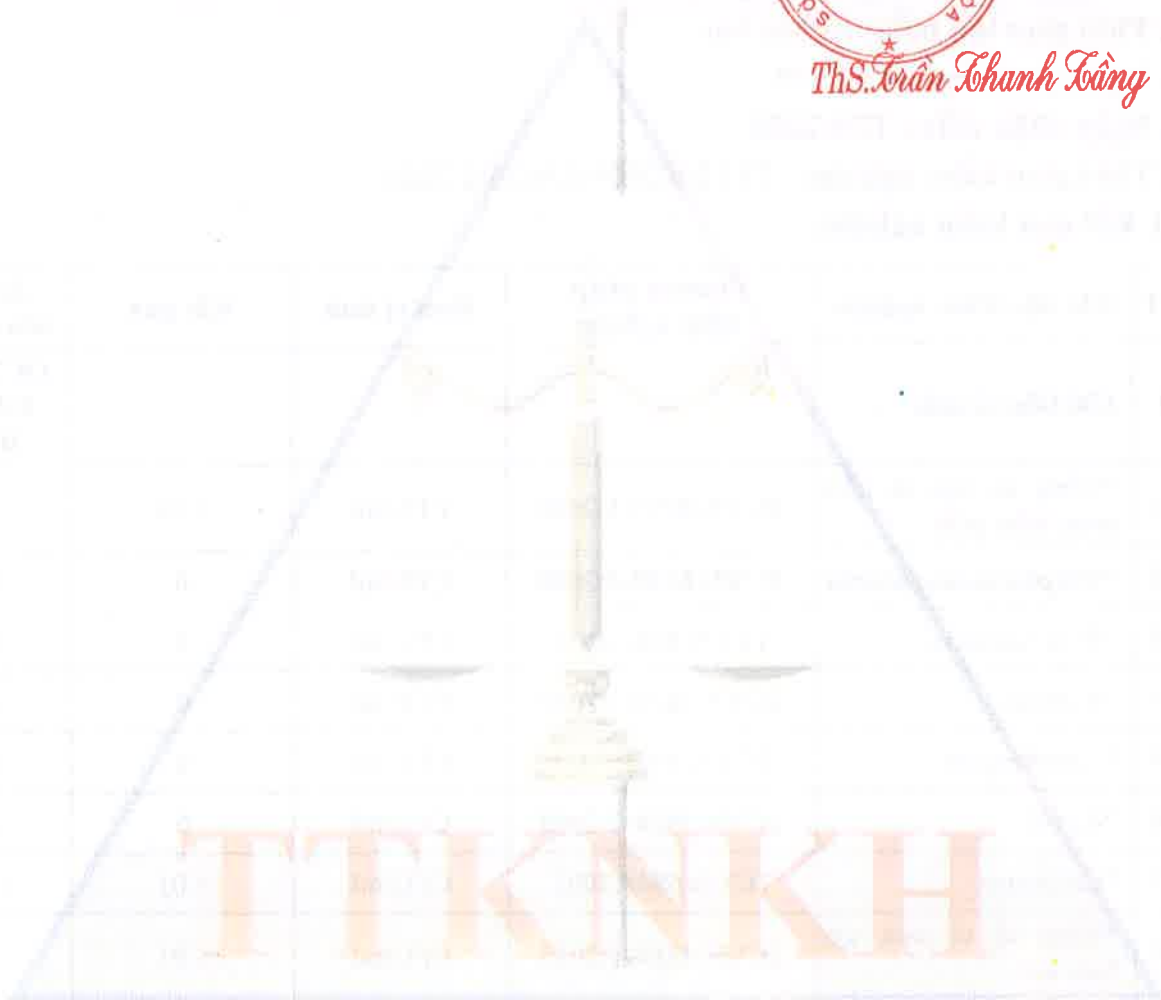
**Kết luận:** -**Ghi chú:**

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận (ISO/IEC 17025:2017);

(\*\*) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ;

LOD: Giới hạn phát hiện.

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**KT. GIÁM ĐỐC,  
PHÓ GIÁM ĐỐC****ThS. Trần Thanh Hằng**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN  
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA  
CHỨNG NHẬN

Cơ sở: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT

Loại hình sản xuất: Sản xuất bia, nước giải khát

Chủ cơ sở: Hồ Ngọc Thạnh

Địa chỉ sản xuất: Lô A38-A39 Cụm Công nghiệp Diên Phú, xã Diên Phú,  
huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258.3771055

Fax: 0258.3771088

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH

Khánh Hòa, ngày 01 tháng 3 năm 2019

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Số cấp: 05/GCNATTP-SCT,  
Giấy chứng nhận có hiệu lực  
đến ngày 28/02/2022



Trần Văn Ngạn



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

*Số: 13/SAMDUA-DUCVIET/2020*

**I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT**

Địa chỉ: Lô A38-A39 cụm công nghiệp Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại : 0258.3771055 – 3771066                      Fax: 0258. 3771088

Email: [congybiaducviet@gmail.com](mailto:congybiaducviet@gmail.com)

Mã số doanh nghiệp: 4200605874

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 05/GCNATTP-SCT do Sở Công thương Khánh Hòa cấp ngày 01/03/2019.

**II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM**

**1. Tên sản phẩm: NƯỚC GIẢI KHÁT CÓ GA HƯƠNG SÂM DỨA – NHÃN HIỆU HAWAII**

**2. Thành phần:**

Nước bão hòa CO<sub>2</sub>, đường tinh luyện, chất điều chỉnh độ acid: Acid citric (330), chất bảo quản: Natri benzoat (211), chất tạo ngọt: Acesulfam-Kali (950), Aspartam (951), tổng hợp sâm dứa muối tự nhiên và giống tự nhiên.

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:**

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất, hạn sử dụng được in trên nắp chai.

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Đóng chai PET thể tích thực 1,25 lít, đóng gói bằng thùng giấy 12 chai/thùng.

**III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM**

Mẫu nhãn được đính kèm theo hồ sơ



#### IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

##### 1. Tiêu chuẩn cơ sở: Chỉ tiêu cảm quan

- Trạng thái : Dạng lỏng
- Màu sắc : Màu xanh nhạt đặc trưng
- Mùi : Mùi thơm đặc trưng
- Vị : Vị ngọt

##### 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật: Áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

- Tiêu chuẩn vi sinh vật:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100
2	<i>Coliforms</i>	CFU/ml	10
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không được có
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không được có
5	<i>Streptococcus faecal</i>	CFU/ml	Không được có
6	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không được có
7	<i>E.coli</i>	CFU/ml	Không được có
8	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/ml	10

- Hàm lượng kim loại nặng:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì	mg/l	0,05

##### 3. Phụ gia thực phẩm: Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT: về hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Natri benzoat	mg/l	600
2	Acid citric	mg/l	5.000
3	Acefulfam Kali	mg/l	600
4	Aspartam	mg/l	600

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Diên Khánh, ngày 30 tháng 06 năm 2020



GIÁM ĐỐC

**HỒ NGỌC THẠNH**







Mùi thơm khua  
có ga

Hương

Sâm Dứa  
Hawaii

Nội dung thực:  
1,25 lít

Soft Drink  
with gaz

Flavor

Pandan  
Hawaii

Nội dung thực:  
1,25 litres

**THÀNH PHẦN:**

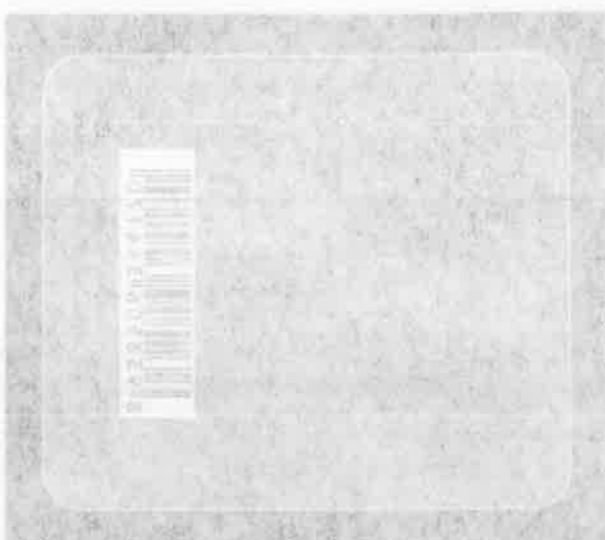
Nước bão hòa CO<sub>2</sub>, Đường tinh luyện,  
Chất điều chỉnh độ acid: Acid citric (330),  
Chất bảo quản: Natri benzoat (211), Chất tạo ngọt:  
Aspartam (951) và Acesulfam-Kali (950),  
Hương Sâm Dứa ứng hợp.

NSX & HSD: Xem trên nắp chai  
Hương dẫn sử dụng:  
Dùng giải khát trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh  
Hương dẫn bảo quản:  
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,  
tránh ánh nắng trực tiếp.

Công bố chất lượng:



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT  
Lô 63-63C Đường B4, KĐDm Phú Hiệp, Quận Hòa Bình, Tỉnh Khánh Hòa  
Điện thoại: 0258.3771855 - 3771866 Fax: 0258.3771848



Dua Kawan  
Hutan

Dua Kawan  
Pohon



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
TỈNH KHÁNH HOÀ  
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP**  
**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4200605874

Đăng ký lần đầu: ngày 13 tháng 07 năm 2005

Đăng ký thay đổi lần thứ: 9, ngày 05 tháng 11 năm 2015

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH ĐỨC VIỆT

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

Lô A38-A39 cụm Công nghiệp Diên Phú, Xã Diên Phú, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 058.3771033 - 3771055

Fax: 0583.771088

Email:

Website:

**3. Vốn điều lệ** 8.300.000.000 đồng

Bằng chữ: Tám tỷ ba trăm triệu đồng

**4. Danh sách thành viên góp vốn**

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ; và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC LỄ	01 ngõ Pasteur, Phường Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	2.425.260.000	29,22	220608123	
2	NGÔ CÔNG THẠNH	294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	1.270.730.000	15,31	225099260	
3	HỒ THỊ DẠ THẢO	tổ 40 Sơn Thủy, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	892.250.000	10,75	225054101	

4	HỒ NGỌC THẠNH	Số 05 Đặng Tất, Phường Vĩnh Hải, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	2.818.680.000	33,96	220576188	
5	HỒ NGỌC LÊ QUANG	294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	893.080.000	10,76	225018027	

**5. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: HỒ NGỌC THẠNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: *12/01/1937*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *220576188*

Ngày cấp: *13/12/2011*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Khánh Hòa*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *294 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

**TRƯỞNG PHÒNG**



*Nguyễn Thị Hà*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN  
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA  
CHỨNG NHẬN

Cơ sở: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT

Loại hình sản xuất: Sản xuất bia, nước giải khát

Chủ cơ sở: Hồ Ngọc Thạnh

Địa chỉ sản xuất: Lô A38-A39 Cụm Công nghiệp Diên Phú, xã Diên Phú,  
huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258.3771055

Fax: 0258.3771088

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH

Khánh Hòa, ngày 01 tháng 3 năm 2019<sup>α</sup>

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Số cấp: 05/GCNATTP-SCT,  
Giấy chứng nhận có hiệu lực  
đến ngày 28/02/2022



Trần Văn Ngoạn



**PHIẾU KIỂM NGHIỆM**

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)



- Tên khách hàng:** CÔNG TY TNHH SX-TM-DV ĐỨC VIỆT
- Địa chỉ:** A38 - A39 - Cụm Công Nghiệp Diên Phú - Diên Khánh - Khánh Hòa
- Tên mẫu:** Nước giải khát có gaz hương Sâm dứa - Nhãn hiệu Hawaii
- Mã số mẫu:** 0639/20 GKNTTP
- Mô tả mẫu:** Mẫu đựng trong chai nhựa.
- Thời gian lưu mẫu:** Không lưu
- Ngày gửi mẫu:** 12/6/2020
- Ngày nhận mẫu:** 12/6/2020
- Thời gian kiểm nghiệm:** Từ 12/6/2020 đến 25/6/2020
- Kết quả kiểm nghiệm:**

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị tính	Kết quả	So với tiêu chuẩn
I	<b>Chỉ tiêu vi sinh</b>				<b>QCVN 6-2:2010/ BYT</b>
01	*Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	TCVN 8275-1:2010	CFU/ml	< 1	≤ 10
02	* <i>Streptococcus faecalis</i>	TCVN 6189-2:2009	CFU/ml	0	0
03	* <i>P. aeruginosa</i>	TCVN 8881:2011	CFU/ml	0	0
04	* <i>S.aureus</i>	TCVN 4830-1:2005	CFU/ml	0	0
05	<i>C. perfringens</i>	TCVN 4991:2005	CFU/ml	0	0
06	* <i>E.coli</i>	TCVN 7924-2:2008	CFU/ml	0	0
07	*Coliforms	TCVN 6848:2007	CFU/ml	< 1	≤ 10
08	*Tổng số vi sinh vật hiếu khí	TCVN 4884-1:2015	CFU/ml	< 1	≤ 10 <sup>2</sup>
II	<b>Hàm lượng Kim Loại</b>				<b>QCVN 6-2:2010/ BYT</b>
09	Hàm lượng Chì (Pb)	TCVN 8126:2009	mg/L	0,009	≤ 0,05
III	<b>Phụ gia thực phẩm</b>				<b>24/2019/TT -BYT</b>
10	Acid Citric	TCVN 12611:2019	mg/L	1753,32	-
11	**Acesulfame-K	CASE.SK.0019_IPLC	mg/L	79,3	≤ 600
12	Natri benzoat	TCVN 8122:2009	mg/L	222,27	≤ 250

13	Hàm lượng Aspartam	TCVN 8471:2010	mg/L	Không phát hiện	≤ 600
----	--------------------	----------------	------	-----------------	-------

**Kết luận:** -**Ghi chú:**

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận (ISO/IEC 17025:2017);  
 (\*\*): Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ;  
 LOD: Giới hạn phát hiện.



Khánh Hòa, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**K.T. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



*ThS. Trần Thanh Lòng*



**PHIẾU KIỂM NGHIỆM**  
(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)



1. Tên khách hàng: CÔNG TY TNHH SX-TM-DV ĐỨC VIỆT
2. Địa chỉ: A38 - A39 - Cụm Công Nghiệp Diên Phú - Diên Khánh - Khánh Hòa
3. Tên mẫu: Nước đầu vào
4. Mã số mẫu: 0289/20 GKNTP
5. Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa
6. Thời gian lưu mẫu: Không lưu
7. Ngày gửi mẫu: 18/2/2020
8. Ngày nhận mẫu: 18/2/2020
9. Thời gian kiểm nghiệm: Từ 18/2/2020 đến 26/2/2020
10. Kết quả kiểm nghiệm:

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị tính	Kết quả	So với tiêu chuẩn
I	Chỉ tiêu hóa lý nước				QCVN 01:2009/ BYT
01	Hàm lượng Sunphat	TCVN 6494-1:2011	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,089)	≤ 250
02	*Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	mg oxy/L	1,84	≤ 2
03	Hàm lượng Nitrat	TCVN 6494-1:2011	mg/L	0,253	≤ 50
04	Hàm lượng Nitrit	TCVN 6494-1:2011	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,079)	≤ 3
05	Hàm lượng Mangan	ISO 15586:2003	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,002)	≤ 0,3
06	Hàm lượng Sắt tổng số (Fe <sup>2+</sup> + Fe <sup>3+</sup> )	TCVN 6177:1996	mg/L	0,01	≤ 0,3
07	Hàm lượng Clorua	TCVN 6494-1:2011	mg/l	0,647	≤ 250
08	*Độ cứng	TCVN 6224:1996	mgCaCO <sub>3</sub> /L	9,50	≤ 300
09	Độ pH	TCVN 6492:1999	-	7,83	6,5 - 8,5
10	Độ đục	TCVN 6184:1996	NTU	0,23	≤ 2
11	Mùi vị	Cảm quan	-	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
12	Màu sắc	TCVN 6185:1996	TCU	0,40	≤ 15
II	Chỉ tiêu vi sinh nước				QCVN 01:2009/ BYT

13	*E. coli	TCVN 6187-1:2009	CFU/ 100ml	0	0
14	*Coliforms	TCVN 6187-1:2009	CFU/ 100ml	0	0

**Kết luận:** -

**Ghi chú:** (\*) Phương pháp được VILAS công nhận (ISO/IEC 17025:2017);  
 (\*\*): Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ;  
 LOD: Giới hạn phát hiện.

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
 Số chứng thực... 1058... quyền số 01... Khánh Hòa, ngày 26 tháng 2 năm 2020  
 Ngày... tháng... năm 20...  
 CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG VẠN THẮNG



GIÁM ĐỐC  
 Trần Phi Hùng

**Trịnh Ngọc Tâm**